TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VIỆT YÊN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34 /2022/HS-ST
Ngày: 04/4/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đỗ Thị Tuyết
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Văn Ngôn
Ông Nguyễn Ngọc Vân

Thư ký phiên tòa: Bà Chu Thị Minh Nguyệt– Thư ký TAND huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

Đại diện VKSND huyện Việt Yên tham gia phiên toà: Ông Ong Văn Chúc – Kiểm sát viên.

Trong ngày 04/4/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Việt Yên tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2022/TLST - HS ngày 10/3/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử 37/2022/QĐXXST- HS ngày 21/3/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Tạ Quang H, sinh năm 1984; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Thôn K, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tạ Văn H1 và bà Nguyễn Thị M; có vợ là Thân Thị T1 và có 03 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 239A/QĐ-XPHC ngày 27/11/2021 của Công an huyện V xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi "Xâm hại đến sức khỏe người khác". H chưa nộp tiền phạt; Bị cáo ra đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 17/12/2021 đến ngày 26/12/2021, hiện tại ngoại. (có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại:
1.Ông Nguyễn Quý D – sinh năm 1972 (vắng mặt)
Địa chỉ: Tổ dân phố 1, thị trấn B, huyện V, tỉnh Bắc Giang

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
1. Anh Phạm Văn T – sinh năm 1988 (vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn P, xã N, huyện V, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 17/12/2021, Tạ Quang H- sinh năm 1984, trú tại: thôn K, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang một mình đi mua đồ ăn sáng tại quán ăn sáng của gia đình anh Lê Khắc T- sinh năm 1968, trú tại: tổ dân phố 1, thị trấn B, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Khi đến nơi H thấy anh Nguyễn Quý D- sinh năm 1972, trú tại: tổ dân phố 1, thị trấn B, huyện V, tỉnh Bắc Giang đang ngồi ở bàn ăn trong quán đợi mua đồ ăn sáng, H đi vào ngồi phía đầu bàn đối diện với anh D ở trong quán. Quá trình ngồi đợi, H nhìn thấy anh D bỏ chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu xám, vỏ ốp bằng nhựa màu đen ra sử dụng để ở trên mặt bàn. Sau đó, Hiện thấy anh D đi ra ngoài cửa quán để mua đồ ăn, để lại chiếc điện thoại Iphone 12 Promax, màu xám, vỏ ốp bằng nhựa màu đen để ở mặt bàn vị trí anh D ngồi. Do anh D đã đi ra ngoài cửa quán không thấy đâu và H để ý xung quanh không thấy ai để ý nên H đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại của anh D với mục đích bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. H đã dùng tay phải lấy chiếc điện thoại của anh D trên cất giấu vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi đi ra khỏi quán. Khoảng 03 phút, anh D đã quay lại vào bàn ăn của quán thì không thấy chiếc điện thoại di động của mình và H ở đâu. Thấy điện thoại bị mất anh D đã làm đơn trình báo Công an huyện V.

Sau khi trộm cắp được tài sản, H đi nhờ xe về nhà Vũ Văn Th- sinh năm 1986, trú tại thôn K, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang (là bạn quen biết với H); Hiện nói với anh Th là H nhặt được chiếc điện thoại trên (không nói đây là tài sản trộm cắp) và nhờ anh Th chở đi bán chiếc điện thoại thì anh Th đồng ý. Anh Th dùng xe mô tô của mình chở H đến cửa hàng điện thoại của anh Phạm Văn T- sinh năm 1988 ở thôn P, xã N, huyện V để bán chiếc điện thoại trên. H nói anh T chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, vỏ màu xám, vỏ ốp bằng nhựa màu đen là do H nhặt được, muốn bán thì anh T đồng ý mua với giá 10.000.000 đồng, không làm giấy tờ gì (H không nói với anh T đây là tài sản trộm cắp mà có). Sau đó, H mua chiếc điện thoại Samsung J7 Prime cũ của anh T với giá 1.500.000 đồng, anh T đưa lại cho H 8.500.000 đồng, trên người H lúc này còn 65.000 đồng. Tổng số tiền H có trên người là 8.565.000 đồng. H đã chi tiêu cá nhân hết số tiền 65.000 đồng của mình và số tiền 2.135.000 đồng tiền H bán chiếc điện thoại đã trộm cắp của anh D. Còn lại số tiền 6.365.000 đồng là tiền bán chiếc điện thoại Iphone 12 trộm cắp được chưa sử dụng. Do biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên 15 giờ 15 phút cùng ngày17/12/2021, H đến Công an huyện V đầu thú và giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime có số seri: R58J33B6BSZ, có ốp lưng bằng nhựa màu xanh đen và số tiền 6.365.000 đồng.

Cùng ngày 17/12/2021, anh Phạm Văn T giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, vỏ màu xám; 01 ốp lưng điện thoại bằng nhựa,

màu đen và hình ảnh Tạ Quang H được anh T chụp lại khi H bán chiếc điện thoại Iphone 12 Promax tại cửa hàng của anh T. Anh T và H đều xác nhận hình ảnh người trong bức ảnh do anh T giao nộp là Tạ Quang H được chụp vào thời gian H đến bán chiếc điện thoại Iphone 12 Promax tại cửa hàng của anh T.

Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, có số seri: R58J33B6BSZ. Kết quả kiểm tra tại phần lịch sử cuộc gọi, tin nhắn, Zalo, hình ảnh thì không phát hiện gì liên quan đến hành vi phạm tội của H; kiểm tra các thư mục khác cùng không phát hiện tài liệu gì liên quan đến hành vi phạm tội của H.

Ngày 17/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V tiến hành khám nghiệm hiện trường, cho Tạ Quang H chỉ vị trí trộm cắp chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax của anh Nguyễn Quý D. Kết quả H đã chỉ đúng vị trí trộm cắp chiếc điện thoại trên phù hợp với lời khai của anh D và H. Quá trình khám nghiệm hiện trường không thu giữ đồ vật gì.

Ngày 18/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Tạ Quang H ở thôn K, xã Q, huyện V. Kết quả khám xét không thu giữ tạm giữ được đồ vật, tài liệu gì.

Cùng ngày 18/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V tiến hành cho anh Lê Khắc T nhận dạng nam thanh niên đến cửa hàng ăn sáng của anh T vào sáng ngày 17/12/2021. Kết quả anh T nhận ra người trong ảnh ở vị trí số 02 (là Tạ Quang H) chính là thanh niên đến cửa hàng ăn sáng của anh T và ngồi cùng bàn với anh Nguyễn Quý D vào sáng ngày 17/12/2021.

Ngày 20/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên đã Yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Việt Yên định giá 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, vỏ màu xám, loại 128GB, số IMEI: 35859893390652, đã qua sử dụng; 01 ốp lưng điện thoại bằng nhựa màu đen; 01 phôi sim điện thoại Vinaphone.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 185/KL-HĐĐGTS ngày 20/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản của UBND huyện Việt Yên kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, vỏ màu xám, loại 128GB, số IMEI: 35859893390652, đã qua sử dụng có giá trị 22.000.000 đồng; 01 ốp lưng điện thoại bằng nhựa, màu đen, đã qua sử dụng giá trị 10.000 đồng; 01 sim điện thoại Vinaphone giá trị 25.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 42/CT-VKS ngày 08/3/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên đã truy tố Tạ Quang H ra trước Toà án nhân dân huyện Việt Yên để xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo Tạ Quang H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Viện kiểm sát truy tố bị cáo là không oan, bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình là sai, bị cáo rất hối hận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử công bố lời khai của họ. Bị cáo không có ý kiến gì về những lời khai đó.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Tạ Quang H từ 11 tháng tù đến 13 tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, nhưng được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 17/12/2021 đến ngày 26/12/2021.

Do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại anh Nguyễn Quý D gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, vỏ màu xám, loại 128GB; 01 ốp lưng điện thoại bằng nhựa màu đen; 01 sim điện thoại Vinaphone. Đến nay anh D đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường dân sự. Ngày 07/3/2022 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên đã trả lại anh Phạm Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung GalaxyJ7 Prime, ốp lưng bằng nhựa màu xanh đen và số tiền 6.365.000 đồng. Anh T đã nhận lại tiền và điện thoại, không yêu cầu H phải trả lại số tiền còn thiếu 2.135.000 đồng. Do vậy vấn đề trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng không đề nghị xem xét xử lý.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Việt Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình Điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình gây ra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 17/12/2021 tại quán bán hàng ăn sáng Tuấn Hải của gia đình anh Lê Khắc T – sinh năm 1968 ở tổ dân phố 1, thị trấn B, huyện V, tỉnh Bắc Giang; Tạ Quang H đã có hành vi trộm cắp của anh

Nguyễn Quý D- sinh năm 1972, trú tại: tổ dân phố 1, thị trấn B, huyện V, tỉnh Bắc Giang 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, vỏ màu xám, loại 128GB có giá trị 22.000.000 đồng; 01 ốp lưng điện thoại bằng nhựa màu đen có giá trị 10.000 đồng; 01 phôi sim điện thoại Vinaphone có giá 25.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà H đã trộm cắp là 22.035.000 đồng.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của bị hại lén lút trộm cắp tài sản trị giá 22.035.000 đồng. Như vậy hành vi của bị cáo Tạ Quang H đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Do vậy, cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy tố bị cáo về tội“ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS là hoàn toàn có căn cứ.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, làm mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Xét về nhân thân, tiền án, tiền sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Tiền sự: Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 239A/QĐ-XPHC ngày 27/11/2021 của Công an huyện Việt Yên xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe người khác”. H chưa nộp tiền phạt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội đã ra đầu thú và tự nguyện giao nộp tài sản và tiền do phạm tội mà có để trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan khắc phục hậu quả, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”; “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” , “ người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường khắc phục hậu quả” và “Đầu thú” quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện trở thành công dân tốt mà lại tiếp tục phạm tội. Do vậy cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Xét về mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị, Hội đồng xét xử thấy là phù hợp với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo hiện không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Ngày 27/12/2021 Cơ quan điều tra đã trả lại anh Nguyễn Quý D gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, vỏ màu xám, loại 128GB; 01 ốp lưng điện thoại bằng nhựa màu đen; 01 sim điện thoại Vinaphone. Đến nay anh D đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường dân sự. Ngày 07/3/2022 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên đã trả lại anh Phạm Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung GalaxyJ7 Prime, ốp lưng bằng nhựa màu xanh đen và số tiền 6.365.000 đồng. Anh T đã nhận lại tiền và điện thoại, không yêu cầu H phải trả lại số tiền còn thiếu 2.135.000 đồng. do vậy về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đối với anh Vũ Văn Th là người đã đưa Tạ Quang H mang chiếc điện thoại H đã chiếm đoạt của anh Nguyễn Quý D đi tìm chỗ bán. Anh Phạm Văn Tlà người mua chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax của H. Tuy nhiên khi đưa H đi tìm chỗ bán điện thoại và khi mua điện thoại thì anh Th, anh Tkhông biết đây là tài sản do H phạm tội mà có nên anh Th, anh T không vi phạm pháp luật.

[9] Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà nhưng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra.Việc vắng mặt bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử cho nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[10] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật là có căn cứ.

Ngoài ra, cần áp dụng Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên quyền kháng cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Tạ Quang H 12 (*Mười hai*) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ bắt bị cáo để thi hành án, nhưng được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 17/12/2021 đến ngày 26/12/2021.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; Điều 23Nghị quyết 326/NQ – UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 332, 333 BLTTHS 2015

Báo cho bị cáo có mặt biết quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt biết quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- THAHS; THADS;
- Công an huyện Việt Yên;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đỗ Thị Tuyết